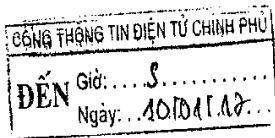


THT (2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59/2016/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật
trong ngành giáo dục và đào tạo

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Công an;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong ngành giáo dục và đào tạo,

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong ngành giáo dục và đào tạo gồm các tin, tài liệu thuộc phạm vi sau:

1. Tin, tài liệu của ngành giáo dục và đào tạo về thực hiện chiến lược an ninh quốc gia; kế hoạch phòng thủ đất nước; kế hoạch động viên đối phó với chiến tranh; kế hoạch chuyển cơ quan từ hoạt động thời bình sang thời chiến (Kế hoạch A); kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh (Kế hoạch B); kế hoạch chiến đấu bảo vệ cơ quan, tổ chức (Kế hoạch C); kế hoạch chống khủng bố; kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp xây dựng Khu vực phòng thủ giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, giáo dục quốc phòng và an ninh giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chưa công bố hoặc không công bố.

2. Báo cáo, công văn, tài liệu của Ban Cán sự Đảng và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo chưa công bố hoặc không công bố.

3. Báo cáo, tài liệu về công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa công bố hoặc không công bố.

4. Các công trình khoa học, phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích, bí quyết nghề nghiệp đặc biệt quan trọng đối với quốc phòng, an ninh, kinh tế, khoa học, công nghệ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chưa công bố hoặc không công bố.

5. Đề thi chính thức, đề thi dự bị, đáp án, thang điểm bài thi, địa điểm ra đề thi, địa điểm sao in đề thi và các tài liệu liên quan đến các kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, thi chọn học sinh giỏi các cấp, thi chọn đội tuyển Olympic quốc tế và khu vực, thi tốt nghiệp, thi tuyển sinh và thi hết môn các cấp học, bậc học, ngành học, trình độ đào tạo chưa công bố.

6. Tin, tài liệu, hồ sơ liên quan đến cán bộ thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng được cử đi đào tạo theo quy định của Pháp lệnh tình báo chưa công bố hoặc không công bố.

7. Đề thi chính thức, đề thi dự bị, bài thi, đáp án và các tài liệu liên quan đến các kỳ thi tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo và thi thăng hạng viên chức ngành giáo dục và đào tạo chưa công bố.

8. Văn bản có sử dụng tin, tài liệu thuộc Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật của các cơ quan, tổ chức khác.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2017 và thay thế Quyết định số 32/2005/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong ngành giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Thường trực BCD: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b). XH 018



Nguyễn Xuân Phúc